

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO
GIẢI QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM TỔNG KẾT HỌC PHẦN
MÔN HỌC : THÍ NGHIỆM THỦY LỰC
M? MÔN H ỌC : HYD-201' * SỐ TÍN CHỈ : 1 * HỌC KỲ : 3

NGÀY THI: 13/10/2012 LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	M QUÁ TR?NH HỌC TẬP						ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
						A	BT 1	BT 2	BT 3	BT 4	F	SỐ	CHỮ	
						20	12.5	12.5	12.5	12.5	30	100		
1	161327040	Ngô Gia	Phong	K17XCD1	K17(HYD-201)A2	0	0	0	0	0	V	0.0	Khăng	
2	171216247	Trần Minh	Dương	K17XCD1	K17(HYD-201)A2	9.5	7	7.5	7	7.5	8	7.9	Baý pháy Chên	
3	171216254	Lê	Hiên	K17XCD1	K17(HYD-201)A2	9.5	7	7.5	7	7.5	8	7.9	Baý pháy Chên	
4	171216266	Trương Văn	Hùng	K17XCD1	K17(HYD-201)A2	8.5	7	7.5	7	7.5	9	8.0	Taỉm	
5	171216318	Phạm Phú	Quang	K17XCD1	K17(HYD-201)A2	9.5	7	7.5	7	7.5	8	7.9	Baý pháy Chên	
6	171216342	Nguyễn	Thắng	K17XCD1	K17(HYD-201)A2	9.5	7	7.5	7	7.5	8	7.9	Baý pháy Chên	
7	171216358	Lê Vĩnh	Toàn	K17XCD1	K17(HYD-201)A2	9.5	7	7.5	7	7.5	9	8.2	Taỉm pháy Hai	
8	171216370	Nguyễn Xuân	Trung	K17XCD1	K17(HYD-201)A2	7	6.5	7	6.5	7	2	0.0	Khăng	
9	171216291	Lê Tự Tấn	Mỹ	K17XCD2	K17(HYD-201)A2	7	7	6.5	7	6.5	9	7.5	Baý pháy Nàm	
10	171216319	Bùi Chánh	Quang	K17XCD2	K17(HYD-201)A2	4.5	7	2.5	7	2.5	V	0.0	Khăng	
11	171216347	Phạm Hữu	Thành	K17XCD2	K17(HYD-201)A2	1.5	2.5	0	2.5	0	HP	0.0	Khăng	
12	171216379	Trần Mạnh	Tùng	K17XCD2	K17(HYD-201)A2	4.5	2.5	7	2.5	7	V	0.0	Khăng	
13	171216241	Bùi Anh	Đức	K17XCD4	K17(HYD-201)A2	7	7	7	7	7	4	6.1	Saủ pháy Mẩu	
14	171216244	Lê Văn	Dũng	K17XCD4	K17(HYD-201)A2	10	7.5	7.5	7.5	7.5	6	7.6	Baý pháy Saủ	
15	171216273	Nguyễn Văn Quốc	Huy	K17XCD4	K17(HYD-201)A2	10	7.5	7.5	7.5	7.5	8	8.2	Taỉm pháy Hai	
16	171216281	Nguyễn Duy	Linh	K17XCD4	K17(HYD-201)A2	10	7.5	7.5	7.5	7.5	9	8.5	Taỉm pháy Nàm	
17	162213206	Nguyễn Hoàng	Anh	K17XDD1	K17(HYD-201)A2	6	5	7	5	7	9	6.9	Saủ pháy Chên	
18	172217141	Nguyễn Trí	Công	K17XDD2	K17(HYD-201)A2	10	7.5	7	7.5	7	9	8.3	Taỉm pháy Ba	
19	172217195	Lê Duy	Khánh	K17XDD2	K17(HYD-201)A2	10	7.5	7	7.5	7	9	8.3	Taỉm pháy Ba	
20	172217201	Nguyễn Hữu	Lâm	K17XDD2	K17(HYD-201)A2	10	7.5	7	7.5	7	9	8.3	Taỉm pháy Ba	
21	172217245	Bùi Tiến	Phương	K17XDD2	K17(HYD-201)A2	7	6	7	6	7	9	7.4	Baý pháy Bẩu	
22	172217139	Lê Văn	Chương	K17XDD4	K17(HYD-201)A2	10	8	8.5	8	8.5	9	8.8	Taỉm pháy Taỉm	
23	172217207	Trần Đại	Luật	K17XDD4	K17(HYD-201)A2	7	6.5	8.5	6.5	8.5	2	0.0	Khăng	
24	172217235	Đỗ Văn	Pháp	K17XDD4	K17(HYD-201)A2	10	8	8.5	8	8.5	6.5	8.1	Taỉm pháy Mẩu	
25	172217251	Nguyễn Thanh	Quang	K17XDD4	K17(HYD-201)A2	10	8	8.5	8	8.5	9	8.8	Taỉm pháy Taỉm	
26	172217263	Nguyễn Văn	Tấn	K17XDD4	K17(HYD-201)A2	10	8	8.5	8	8.5	6.5	8.1	Taỉm pháy Mẩu	
27	172217283	Lê Hữu	Thiện	K17XDD4	K17(HYD-201)A2	9.5	8	8.5	8	8.5	7	8.1	Taỉm pháy Mẩu	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	21	78%	
2	Số sinh viên nợ	6	22%	
TỔNG CỘNG :		27	100%	

LẬP BẢNG

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 11 năm 2012
PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

ThS. Nguyễn Hữu Phú